

Bản án số: 22/2020/HS-ST.
Ngày: 28/4/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tam và ông Tráng A Lừ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 21/2020/TLST- ST ngày 24 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 24/2020/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo.

Giàng A Đ; tên gọi khác, không, sinh năm 1973, sinh tại huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Trú tại; Bản Ch, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: Không biết chữ; Đảng phái, đoàn thể: Không; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Giàng A D và bà Vàng Thị S (đều đã chết); bị cáo có vợ Thảo Thị G, sinh năm 1975, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2004.

Tiền án: không.

Nhân thân: Ngày 20/11/2007 bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 03/3/2010 bị TAND huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đều đã được xóa án tích.

Tiền sự: Ngày 02/7/2019, Công an huyện Vân Hồ xử phạt 350.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/01/2020 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Giàng A D, Trú tại; Bản Ch, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 21 giờ, ngày 15/01/2020, tổ công tác Công an huyện Vân Hồ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Ch, xã VH, huyện VH, tỉnh Sơn La. Kiểm tra phát hiện Giàng A Đ, có hành vi cất giấu 01 gói nilon màu đen bên trong đựng chất bột màu trắng. Giàng A Đ khai nhận đó là Heroine Đưa mua để sử dụng.

Cùng ngày quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ, tiến hành cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng, thu giữ của Giàng A Đ kết quả số chất bột màu trắng có khối lượng 1,54 gam. Lấy lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu là D, gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 245 ngày 17/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,54 gam, loại chất Heroine, tổng khối lượng thu giữ là 1,54 gam Heroine”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Giàng A Đ khai nhận: Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 15/01/2020, Đưa mượn xe máy của con trai là Giàng A D đi trở cảnh Đào. Nhưng Đ đi đến xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ tìm mua ma túy để sử dụng. Tại bản Co Tang, xã Lóng Luông, huyện Vân Hồ, Đ gặp hỏi mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, được 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Trên đường về đến khu vực bản Chiềng Đi 1, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì bị tổ công tác Công an huyện Vân Hồ kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A Đ về tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A Đ từ 30(Ba mươi) tháng tù đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niên phong bên trong đựng 1,43 gam Heroine, 01 phong bì niên phong bên trong đựng vỏ gói niên phong ban đầu, 01 phong bì niên phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ.

Đối với chiếc xe máy BKS 26G1-078.22 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của anh Giàng A D, chấp nhận việc cơ quan điều tra đã trả cho Giàng A D là có căn cứ được chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 15/01/2020, Giàng A Đ bị phát hiện bắt quả tang có hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép 1,54 gam Heroine. Khối lượng ma túy đã vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Tính chất hành vi của bị cáo: bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 1,54 Heroine, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm Hình sự; bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc; bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (Đã đương nhiên được xóa án tích), bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma túy là nhà nước cấm, nhưng do nghiện ma túy, coi thường pháp luật, cố tình phạm tội nghiêm trọng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Vật chứng của bị cáo: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,43 gam Heroine và vỏ gói niêm phong ban đầu và 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ, là những vật cầm lưu hành hoặc không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy BKS 26G1-078.22 bị cáo sử dụng để đi mua ma túy là tài sản hợp pháp của anh Giàng A D, Anh D không biết bị cáo sử dụng xe máy vào việc phạm tội, cơ quan điều tra đã trả cho Giàng A D là có căn cứ được chấp nhận.

[8] Về nguồn gốc chất ma túy: Bị cáo mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ, không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng A Đ phạm tội; Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A Đ 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,43 gam Heroine, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy đối với Giàng A Đ.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Giàng A Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi liên quan, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Hồng Nghiêm

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tráng A Lữ

Nguyễn Thị Tam

Vũ Hồng Nghiêm

